

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN LÂM HÀ  
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 07/2022/QĐST-VDS

Lâm Hà, ngày 09 tháng 9 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH  
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ  
V/v: yêu cầu tuyên bố một người mất tích**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LÂM HÀ, TỈNH LÂM ĐỒNG**

***Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:***

***Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp:*** Bà Nguyễn Thị H.

***Thư ký phiên họp:*** Ông Lê Văn C – Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Hà tham gia phiên họp:*** Bà Nguyễn Thị Vân A – Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 59/2022/TLST-VDS ngày 14 tháng 3 năm 2022 về việc “*Yêu cầu tuyên bố một người mất tích*” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 05/2022/QĐST-DS ngày 29 tháng 8 năm 2022, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

***Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*** ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1972.

***Địa chỉ:*** tổ dân phố T, thị trấn N, huyện L, tỉnh L.

***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*** bà Nguyễn Thị Th, sinh năm 1977.

***Nơi cư trú cuối cùng:*** tổ dân phố T, thị trấn N, huyện L, tỉnh L.

**NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:**

***Theo nội dung đơn yêu cầu và lời trình bày của người yêu cầu ông Nguyễn Văn H thì:*** Ông và bà Nguyễn Thị Th chung sống với nhau từ năm 1997 trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn Nam Ban, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng. Thời gian đầu sau khi kết hôn, vợ chồng ông chung sống hòa thuận, hạnh phúc; càng về sau vợ chồng xảy ra mâu thuẫn càng trầm trọng. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống. Tháng 5/2004, bà Thoảng để lại đơn xin ly hôn và bỏ đi từ đó đến nay không có tung tích gì. Ông đã tìm kiếm bằng mọi biện pháp nhưng không có thông tin gì về bà Thoảng. Sau khi kết hôn, vợ chồng ông chung sống thường xuyên tại tổ dân phố T, thị trấn N, huyện L, tỉnh L từ năm 1997 đến năm 2004 thì bà Thoảng bỏ đi. Vợ chồng ông có hai con chung tên là Nguyễn Thị Thanh Hằng, sinh năm 1998 và Nguyễn Gia Lập, sinh năm 1999. Cả hai con chung của ông đều đi làm ăn xa, thỉnh thoảng ông có liên hệ với các con ông để hỏi về tung tích của bà Thoảng nhưng các con ông cũng

không biết hiện bà Thoảng đang sinh sống ở đâu. Ngoài ra, bà Thoảng không còn ai thân thích ở địa phương. Khi xây dựng gia đình với nhau, ông chỉ biết bà Thoảng quê ở Hải Dương nhưng do điều kiện kinh tế khó khăn, ông chưa về quê vợ lần nào nên ông không biết họ tên, địa chỉ của những người thân thích của bà Thoảng.

Để có cơ sở cho việc làm thủ tục ly hôn với bà Thoảng, ông yêu cầu Tòa án tuyên bố bà Thoảng mất tích theo quy định của pháp luật.

Tại phiên họp, đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên họp phát biểu ý kiến đề nghị Tòa án xem xét giải quyết theo hướng chấp nhận đơn yêu cầu của ông H, tuyên bố bà Nguyễn Thị Th mất tích.

Về lệ phí giải quyết việc dân sự và chi phí tố tụng: Buộc ông H phải chịu lệ phí yêu cầu giải quyết việc dân sự và toàn bộ chi phí đăng tin theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà nhận định:

[1] Ông Nguyễn Văn H và bà Nguyễn Thị Th chung sống với nhau từ năm 1997 trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn Nam Ban, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng. Thời gian đầu sau khi kết hôn, vợ chồng ông, bà chung sống hòa thuận, hạnh phúc; về sau vợ chồng xảy ra mâu thuẫn trầm trọng. Tháng 5/2004, bà Thoảng bỏ đi khỏi địa phương đến nay không có tung tích gì. Ông H đã tìm kiếm bằng mọi biện pháp nhưng không có thông tin gì về bà Thoảng. Tại phiên họp, ông H xác định: từ khi ông và bà Thoảng kết hôn với nhau, vợ chồng ông chung sống thường xuyên tại tổ dân phố T, thị trấn N, huyện L, tỉnh L đến năm 2004 thì bà Thoảng bỏ đi. Vợ chồng ông có hai con chung tên là Nguyễn Thị Thanh Hằng, sinh năm 1998 và Nguyễn Gia Lập, sinh năm 1999. Cả hai con chung của ông đều đi làm ăn xa, thỉnh thoảng ông H có liên hệ với các con hỏi về tung tích của bà Thoảng nhưng các con ông cũng không biết hiện bà Thoảng đang sinh sống ở đâu. Đối với những người thân thích bên bà Thoảng, ông không về quê vợ, không liên lạc với ai nên ông không biết họ tên, địa chỉ của những người này.

Theo chứng cứ do ông H cung cấp thì bà Thoảng bỏ đi khỏi địa phương từ khoảng năm 2004. Theo yêu cầu của ông H, Tòa án đã thực hiện việc thông báo tìm kiếm bà Thoảng trên phương tiện thông tin đại chúng theo đúng trình tự quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Tuy nhiên, kể từ ngày đăng tin đầu tiên (ngày 29/4/2022) đến nay đã hơn 04 tháng nhưng vẫn không có tin tức gì của bà Thoảng. Tòa án đã xác minh chính quyền địa phương thì được cung cấp thông tin: bà Thoảng đã bỏ đi khỏi địa phương từ năm 2004 đến nay. Ông H đã tìm kiếm bà Thoảng nhưng không biết hiện nay bà Thoảng đang ở đâu; bà Thoảng cũng không có thông tin hay liên lạc gì về gia đình và địa phương. Mặc dù, bà Thoảng không đăng ký thường trú hoặc tạm trú nhưng qua xác minh thì vợ chồng ông H, bà

Thoảng thường xuyên chung sống tại tổ dân phố T, thị trấn N, huyện L, tỉnh L từ năm 1997 đến năm 2004. Như vậy, có đủ cơ sở khẳng định, bà Nguyễn Thị Th có nơi cư trú cuối cùng tại tổ dân phố T, thị trấn N, huyện L, tỉnh L và bà Thoảng đã bỏ đi khỏi địa phương từ khoảng năm 2004 đến nay không có tin tức. Nay ông H là chồng của bà Thoảng yêu cầu Tòa án tuyên bố bà Thoảng mất tích là có căn cứ nên cần chấp nhận.

[2] Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Ông Nguyễn Văn H phải chịu lệ phí giải quyết việc dân sự theo quy định của pháp luật.

[3] Về chi phí đăng tin: Ông Nguyễn Văn H phải chịu toàn bộ chi phí đăng tin tìm kiếm bà Nguyễn Thị Th trên các phương tiện thông tin đại chúng theo quy định của pháp luật.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

- Căn cứ khoản 1 Điều 68 Bộ luật Dân sự năm 2015;
- Căn cứ khoản 3 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39, Điều 149 và các Điều 367, 369, 370, 371, 372, khoản 2 Điều 385, 387, 388 và 389 Bộ luật Tố tụng dân sự;
- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu giải quyết việc dân sự của ông Nguyễn Văn H.

Tuyên bố bà Nguyễn Thị Th, sinh năm 1977; Nơi cư trú cuối cùng: tổ dân phố T, thị trấn N, huyện L, tỉnh L mất tích.

2. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự:

Ông Nguyễn Văn H phải chịu 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) lệ phí giải quyết việc dân sự, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003007 ngày 11/3/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng. Ông Nguyễn Văn H đã nộp đủ lệ phí.

3. Về chi phí đăng tin: Ông Nguyễn Văn H phải chịu 1.901.308đ (một triệu chín trăm lẻ một ngàn ba trăm lẻ tám đồng) chi phí đăng tin. Số tiền này ông H đã nộp đủ và đã được quyết toán xong.

4. Người yêu cầu có quyền kháng cáo trong thời hạn mười ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 (mười) ngày, kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

#### **Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Lâm Hà;

**T.M HỘI ĐỒNG GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ**  
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**  
 (đã ký)

- Chi cục THA dân sự huyện Lâm Hà;
- UBND thị trấn Nam Ban, huyện Lâm Hà;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

**Nguyễn Thị H**